

Số: 44/2020/QĐST-HNGĐ

*Ân Thi, ngày 08 tháng 4 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐỒNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 34/2020/TLST - HNGĐ ngày 04/03/2020 giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Cao Thị M-** sinh năm **1985**  
 - Bị đơn: **Anh Nguyễn Trung Q -** sinh năm **1984**  
 - Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

**1. Cháu Nguyễn Thị Mai L sinh ngày 24/8/2007**

**2. Cháu Nguyễn Trung H sinh ngày 04/01/2012**

Người đại diện của cháu L, cháu H: Chị M.

Đều trú tại: Thôn H, TT Ân Thi, Ân Thi, Hưng Yên.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cháu H:

**Bà Nguyễn Thu Hiền-** Trợ giúp viên pháp lý- Trung tâm TGPL Nhà nước tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31/3/2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **31/3/2020** là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Cao Thị M và anh Nguyễn Trung Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Chị Cao Thị M và anh Nguyễn Trung Q thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh chị có 02 con chung là Nguyễn Thị Mai L sinh ngày 24/8/2007 và Nguyễn Trung H sinh ngày 04/01/2012. Anh chị thoả thuận để chị M nuôi cả hai con chung cho đến khi thành niên, anh Q không phải cấp dưỡng nuôi con. Anh Q có quyền thăm nom con chung, không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: **Không đề nghị giải quyết.**

- Về án phí: Chị M tự nguyện chịu cả 150.000đ án phí STDS (được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ tại biên lai số **0000510** ngày **04/03/2020** của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ân Thi). Hoàn lại chị M số tiền 150.000 đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

### Nơi nhận:

- VKSND huyện Ân Thi.
- THA dân sự huyện Ân Thi
- UBND TT Ân Thi
- Các đương sự.
- Lưu HS.

**THẨM PHÁN**

***Phạm Bá Hân***